

**BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUYÊN ĐỀ "XÂY DỰNG TRƯỜNG MN  
LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM". NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo kế hoạch số 61/KH-MNTT ngày 04/10/2022)

Họ tên giáo viên.....

Lớp.....

T T	Tiêu chí đánh giá	Điểm tối đa	Điểm GV tự đánh giá	Điểm nhà trường đánh giá
<b>A</b>	<b>Công tác phối hợp triển khai thực hiện chuyên đề.</b>	<b>10</b>		
1	Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp nội dung chuyên đề "Xây dựng TMN lấy trẻ làm trung tâm"	1		
2	Có kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề theo từng năm học, đảm bảo đúng tinh thần chỉ đạo, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế của lớp.	2		
3	Đánh giá kết quả tiến độ thực hiện chuyên đề của lớp.	2		
4	Mỗi năm học lựa chọn và triển khai có hiệu quả một hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ của lớp.	3		
5	Hồ sơ quản lý chuyên đề thường xuyên được cập nhật, lưu trữ đầy đủ, sắp xếp khoa học, hệ thống.	1		
6	Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo chuyên đề kịp thời, đầy đủ và có chất lượng. Đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề, xây dựng phương hướng thực hiện năm học tiếp theo.	1		
<b>B</b>	<b>Kết quả thực hiện chuyên đề</b>	<b>90</b>		
<b>I</b>	<b>Xây dựng môi trường NDCSGD.</b>	<b>25</b>		
1	Đảm bảo gần gũi, thân thiện, an toàn về mặt thể chất và tinh thần đối với trẻ; trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh	2		
2	Hành vi, cử chỉ, lời nói thái độ của giáo viên đối với trẻ và của người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.	2		
3	Môi trường trong, ngoài lớp học giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ em, đáp ứng nhu cầu hứng thú trong các hoạt động vui chơi, ăn ngủ, VS cá nhân; tạo điều kiện cho tất cả trẻ có thể "chơi mà học, học bằng chơi", phù hợp với điều kiện thực tế.	5		
4	Tận dụng các không gian để trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành trải nghiệm.	5		
5	Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm khám phá dưới nhiều hình thức nhằm hình thành ở trẻ các thói quen tốt trong sinh, hoạt bảo vệ sức khỏe, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.	3		
6	Tạo điều kiện, cơ hội tận dụng hoàn cảnh, tình huống thực tế cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong MT an toàn.	2		

<b>T T</b>	<b>Tiêu chí đánh giá</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Điểm GV tự đánh giá</b>	<b>Điểm nhà trường đánh giá</b>
7	Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN đáp ứng các yêu cầu về ATTP, cân đối hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ.	3		
8	Bảo đảm các điều kiện cơ bản về nước sạch, vệ sinh phù hợp với nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục; có tủ thuốc y tế với trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện trang thiết bị phòng, chống dịch bệnh theo quy định.	3		
<b>II.</b>	<b>Kế hoạch nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.</b>	<b>15</b>		
1	Thể hiện các mục tiêu cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp theo chương trình GDMN.	3		
2	Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.	3		
3	Thể hiện tính tích hợp toàn diện, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung NDCSGD, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.	2		
4	Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.	2		
5	Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa NDCS và GD; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.	2		
6	Bảo đảm sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và cơ sở GDMN.	3		
<b>III</b>	<b>Tổ chức hoạt động NDCSGD</b>	<b>20</b>		
1	Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý; tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ "học bằng chơi- chơi mà học"; tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử lý các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hàng ngày và cơ hội cho trẻ bộc lộ hết khả năng riêng của mình.	4		
2	Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen từng cá nhân trẻ; khích lệ trẻ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện; cá thể hóa hoạt động NDCSGD đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.	5		
3	Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc; không làm thay trẻ, bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động CSNDGD; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.	3		
4	Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong điều kiện chế độ SHHN phù hợp với điều kiện của trường/lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lồng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển VĐ; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình CSGD trẻ.	5		

<b>T T</b>	<b>Tiêu chí đánh giá</b>	<b>Điểm tối đa</b>	<b>Điểm GV tự đánh giá</b>	<b>Điểm nhà trường đánh giá</b>
5	Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng những điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại cơ sở GDMN nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ.	3		
<b>IV Đánh giá sự phát triển của trẻ.</b>		<b>15</b>		
1	Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những già trẻ có; đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.	5		
2	Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục, sự phát triển về chiều cao, cân nặng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh và tổ chức các hoạt động CSNDGD phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (không đánh giá so sánh giữa các trẻ)	5		
3	Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ về cách thức, tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ; chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.	5		
<b>V Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, CSGD trẻ.</b>		<b>15</b>		
1	Đa dạng các hình thức tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ về vị trí, vai trò của GDMN, quan điểm giáo dục LTLTT và hướng dẫn nuôi dưỡng CSGD trẻ tại gia đình.	3		
2	Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ, phối hợp giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong NDCS và GD trẻ.	3		
3	Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào hoạt động của cơ sở GDMN nhằm nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ; kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ; có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.	3		
4	Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em có nhu cầu đặc biệt.	3		
5	Huy động sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong các hoạt động xây dựng MT an toàn, phòng, chống dịch bệnh cho trẻ trong trường, lớp mầm non.	3		
<b>Xếp loại</b>				

**Đánh giá xếp loại:** Xuất sắc: 90-> 100 điểm.

Tốt: 80 -> dưới 90 điểm.

Khá: 65 -> dưới 80 điểm.

ĐYC: 50-> dưới 65 điểm

KĐYC: Dưới 50 điểm.

**XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG  
HIỆU TRƯỞNG**

**NGƯỜI KIỂM TRA**

**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thị Viên**



















